

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG, XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG LONG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG, XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG LONG CONSTRUCT, IMPORT EXPORT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107975979

3. Ngày thành lập: 24/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 20 ngách 56/34 Lê Văn Hiến, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
2.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
3.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
4.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
5.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
6.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
15.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
17.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
18.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Phá dỡ	4311
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
25.	Xây dựng công trình công ích	4220
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
31.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Xây dựng nhà các loại	4100
35.	Bốc xếp hàng hóa	5224
36.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
39.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
40.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
42.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ.	7110(Chính)
45.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
47.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
48.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
49.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
50.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
51.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
52.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
53.	Bán buôn đồ uống	4633
54.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
55.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
56.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
57.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512

6. Vốn điều lệ: 2.680.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	Số 93 phố Môi, Xã Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.200	402.000.000	15,000	173450927	
			Tổng số	40.200	402.000.000	15,000		
2	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Số 8 Thanh Long, Phường Hàm Rồng, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.200	402.000.000	15,000	173341735	
			Tổng số	40.200	402.000.000	15,000		
3	NGUYỄN VĂN HẢI	Thôn Thổ Ngõa, Xã Quảng Long, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Tổng số	93.800	938.000.000	35,000	172151249	
			Cổ phần phổ thông	93.800	938.000.000	35,000		
4	HÀ VĂN TRUNG	Thôn Phú Cường, Xã Quảng Trường, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	93.800	938.000.000	35,000	038086006035	
			Tổng số	93.800	938.000.000	35,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ VĂN TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038086006035

Ngày cấp: 11/05/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về cư dân

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Cường, Xã Quảng Trường, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn 1207 DN2, tòa T1 Thăng Long Victory KĐT Nam An Khánh, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội